



CK.0000068604

# HỮU NGỌC

ĐỒNG HÀNH CÙNG THẾ KỶ

Văn hóa - Lịch sử Việt Nam



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



HỮU NGỌC

ĐỒNG HÀNH CÙNG THẾ KỶ

Văn hóa - Lịch sử Việt Nam

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



## ĐÔI ĐIỀU CÙNG BẠN ĐỌC

*Lady Borton - Nhà văn nữ Mỹ*

Là nhà xuất nhập khẩu văn hóa”, Hữu Ngọc đã sáng tác và thuyết trình nhiều để giới thiệu ra thế giới tinh hoa văn hóa Việt Nam và phổ biến trong nước tinh hoa văn hóa của nhiều dân tộc. Chúng tôi, độc giả nước ngoài, tìm hiểu văn hóa Việt Nam qua tác phẩm **Lãng du trong văn hóa Việt Nam** của ông: bản tiếng Anh (*Wandering through Vietnamese culture*) được Giải vàng sách Việt Nam 2006, tái bản và in 10 lần, bản tiếng Pháp (*A la decouverte de la culture du Vietnam*) được giải GADIF 2008 (Giải các đại sứ và tổ chức Pháp ngữ ở Việt Nam) và in 6 lần - tổng cộng khoảng hai vạn bản in. Hữu Ngọc là một mắt xích nối văn hóa Việt Nam với văn hóa thế giới.

Tác phẩm **Hữu Ngọc đồng hành cùng thế kỷ văn hóa - lịch sử Việt Nam** giới thiệu lịch sử văn hóa Việt Nam qua chân dung những người cùng thời với ông. Hữu Ngọc sinh cuối năm 1918. Ông sống gần trọn thế kỷ XX và bắc cầu sang thế kỷ XXI. Ở trong nước, ông vừa là nhân chứng và như các công dân Việt Nam khác, là tác nhân ít nhiều của các giai đoạn lịch sử Việt Nam thời Pháp thuộc, Nhật thuộc, Cách mạng tháng Tám, Tuyên ngôn độc lập, chiến tranh chống Pháp, Mỹ, Khmer đỏ, Trung Quốc, thời “bao cấp”, thời “đổi mới mở cửa” đến “toàn cầu hóa”.

Trong khung cảnh quốc tế, ông cũng sống trong giai đoạn cực kỳ biến động, sau chiến tranh thế giới I, cuộc đấu tranh dân chủ chống Phát xít, chiến tranh thế giới II, chiến tranh lạnh, Mỹ bá chủ thế giới sau khi Liên Xô và khối các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ, công cuộc phi thực dân hóa, thế giới thứ ba trỗi dậy, cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật vô tiền khoáng hậu, sự diễn biến sắp xếp - cân bằng lực lượng của các siêu cường...

Trong tác phẩm này, Hữu Ngọc thể nghiệm vốn sống của mình trong bối cảnh quốc gia và quốc tế, thể nghiệm qua giao lưu trực tiếp và gián tiếp (sách, báo, thông tin) với những người cùng thời. Hữu Ngọc hiểu “**Hữu Ngọc đồng hành cùng thế kỷ văn hóa - lịch sử Việt Nam**” theo quan niệm chủ quan của mình: đó là những người trong nước và ngoài nước sống và hành động khi ông bước vào tuổi có ý thức về cuộc sống xã hội ngoài cái nôi gia đình (tuổi lên 9 - 10). Đối với ông, cụm từ “những người cùng thời” bao gồm những nhân vật có tên và cả quần chúng, các nhóm xã hội vô danh. Vì tác giả chỉ đề cập đến những giao lưu tiếp xúc bản thân, nên có thể có những nhân vật và sự kiện quan trọng đương thời không xuất hiện trong sách của ông. Thị lực của Hữu Ngọc rất yếu nhưng cái nhìn nội tâm của ông lại rất sâu sắc, đôi lúc hóm hỉnh khi phác họa một chân dung, kể lại một sự việc, nêu lên hay thể hiện một vấn đề. Mong các bạn đọc thích thú tìm thấy ở những người cùng thời một bức trang lịch sử gần trăm năm với những âm hưởng lan tỏa cho đến ngày nay.

Hà Nội, xuân 2013

## RẤT LẠ LÀ ÔNG HỮU NGỌC

Nhà thơ, nhà văn **Trần Đăng Khoa**

**B**ạn đang có trên tay một cuốn sách đặc biệt. Cuốn sách của ông Hữu Ngọc. Tôi gọi đây là cuốn sách đặc biệt cũng vì sự đặc biệt của nó. Một cuốn chân dung những người cùng thời với ông Hữu Ngọc và không phải chỉ có những người cùng thời. Một khu rừng vãn hóa rậm rạp, phong phú với nhiều màu sắc, vừa bình dị, vừa lạ lùng, lại rất hấp dẫn. Cuốn sách khá dày mà đọc không thấy dày.

Lạ thật đấy!

Lạ cũng bởi ông Hữu Ngọc!

Cách đây đã gần chục năm, khi bàn về Hữu Ngọc, tôi có thuta với bạn về một cảm giác rất lạ trong tôi: Nhiều lúc ngắm Hữu Ngọc, không hiểu sao, tôi cứ có cái cảm giác rợn ngợp như đang đứng trước một con khổng lồ vừa hiện hình người.

Hữu Ngọc quả là một con khổng lồ kỳ vĩ.

Ông sinh năm 1918. Khi đó, bố mẹ tôi còn chuta ra đời. Nhiều vãn nghệ sĩ nổi tiếng, thuộc lứa tuổi đàn em của ông, giờ cũng đã thành người ở cõi thương nhớ. Cả bố tôi cũng vậy. Ông cụ thọ nhất vùng, vậy mà cũng đã ra di ở tuổi 93. Thế mà Hữu Ngọc vẫn dẻo dai “sánh bước cùng thời đại”, hay nói như ngôn ngữ của ông, “cứ lang thang như một áng mây giời”.

Kể cũng lạ. Tôi không ngờ một ông cụ đã ngót nghét một trăm tuổi mà vẫn leo núi thoăn thoắt như một con sóc rừng. Hữu Ngọc dường như không có tuổi già. Ông như một bộ cốt đã hoá thạch. Thời gian dường như không thể “đánh” được vào ông. Không biết bí kíp nào đã cho ông cụ một sức lực dẻo dai đến thế? Có lẽ một phần ở chất lượng sống. Mà sống, với Hữu Ngọc, là lao động. Lao động không ngừng. Nói như Xuân Diệu: “Mắt luôn lục lọi, óc luôn kiếm tìm”. Hữu Ngọc lúc nào cũng cuộn cuộn như một dòng sông chảy xiết. Có cảm giác chỉ một tích tắc dừng lại, có lẽ cái cơ thể đã quán lại thành một bộ cốt sống kia sẽ tan rữa ra như cát bụi.

Nhưng Hữu Ngọc không thể tan rữa. Ông luôn phát triển trong thế vận động. Là người giỏi nhiều ngoại ngữ, am tường nhiều nền văn hoá nhân loại, lại di nhiều, đọc nhiều, Hữu Ngọc là người Việt Nam, nhưng ông cũng là công dân toàn cầu, công dân của cả một thế giới rộng lớn. Ông kết hợp và tận dụng được cùng một lúc cả hai “nguồn lực” đó. Đây chính là “bí kíp” giúp Hữu Ngọc hơn người. Bằng con mắt của một người thuần Việt, ông nắm bắt được những vẻ đẹp của những nền văn minh nhân loại. Và bằng con mắt của nhân loại, ông phát hiện ra được những tinh chất đặc sắc của Việt Nam mà nhiều khi người Việt ta ở trong nước lại không thể nhìn ra. Tất cả những năng lực ấy, Hữu Ngọc đều bộc lộ qua hai phương tiện: Viết và Nói bằng một tư duy rất hiện đại. Tôi cũng đã nhiều lần ngồi dự những cuộc gặp gỡ với bạn bè quốc tế của ông. Những lúc ấy, Hữu Ngọc rất linh hoạt, khi nói tiếng Anh. Lúc chuyển tiếng Pháp, lúc lại quật sang tiếng Đức. Ai hỏi ông bằng tiếng nước nào thì ông trả lời bằng tiếng nước đó. Hữu Ngọc có khả năng thôi miên người nghe bằng khối lượng kiến thức khá uyên bác của mình. Chúng ta hãy nghe chính những khán giả của ông bộc lộ:



“Bài thuyết trình của ông Hữu Ngọc thực là hoàn hảo. Có một thành viên trẻ của đoàn chúng tôi còn bảo phần của ông là điểm hay nhất của cả chương trình” (Bjorn Lasson, Phụ trách đoàn 30 chuyên gia và nhà doanh nghiệp Thụy Điển trong chuyến thăm Việt Nam).

“Ông Hữu Ngọc quả là một người phi thường - điểm nổi bật nhất ở Hội nghị là nghe ông Hữu Ngọc nói chuyện”.

“Hay đến sửng sốt!”.

“Tôi bàng hoàng vì chỉ nửa giờ gặp ông Hữu Ngọc, tôi hiểu văn hoá Việt Nam bằng mấy chục năm tôi đọc bao nhiêu cuốn sách và tìm hiểu nền văn hoá của dân tộc ông” (Bruno - Nhà ngoại giao Bỉ).

Ta có thể còn gặp rất nhiều những tiếng reo vui như thế của bạn bè quốc tế trong các trang báo chí nước ngoài. Nhưng những công trình nghiên cứu văn hóa hay những cuốn sách của Hữu Ngọc mới là tinh chất của ông. Hầu như cuốn nào cũng đọc sạch.

Văn Hữu Ngọc là một dạng văn đặc biệt. Nghĩa là chữ ít, nhưng lượng thông tin lại nhiều. Đó là loại văn chương điện tín. Mỗi chữ là một ký tự thông tin. Một lối văn mộc, không son phấn, văn hoa. Ông thường loại bỏ những giao đãi rườm rà, tước hết những “phụ tùng” không cần thiết, chỉ còn lại cái cốt lõi mà không thể giản lược thêm được nữa, để chuyển tải tới bạn đọc những gì mà ông muốn bộc lộ, chia sẻ. Bởi thế, các tập sách của Hữu Ngọc thường rất dày, có cuốn đến cả ngàn trang ~~khó~~ lớn, nhưng người đọc vẫn không thấy dài. Nhiều bài viết chỉ

phong phanh mấy trăm chữ nhưng lượng thông tin lại nhiều hơn cả một công trình nghiên cứu nhiều chữ mà ít nghĩa của một nhà văn hoá, hay một ông “anh hùng lao động” nào đó. Có lẽ cũng vì thế, Tiến sĩ Nghệ thuật Đức Gunter Giesenfeld, đã gọi ông là “bậc thầy của những bài ký ngắn”.

Bàn về các làng quê truyền thống Việt Nam, Hữu Ngọc cho rằng, do chiến tranh, do kinh tế thị trường, lại ảnh hưởng văn hoá phương Tây, các làng truyền thống của Việt Nam, hầu hết đã ít nhiều đã bị “ô nhiễm” văn hoá. Có chăng, chỉ còn mỗi làng Đường Lâm. Cũng theo Hữu Ngọc, Đường Lâm có thể xem là mẫu làng truyền thống Việt Nam duy nhất còn lại khá hoàn hảo, ít bị ô nhiễm hơn. Nhà nghiên cứu văn hoá Thái Lan Thainatis nói với Hữu Ngọc rằng: “Cần thiết phải cảnh báo để người dân nhận thức về di sản văn hoá của mình trước khi nó bị con người cùng thời gian huỷ diệt. Đường Lâm là thắng cảnh được tạo bởi chính bàn tay người Việt Nam - đó chính là văn hoá, văn minh của một đất nước có lịch sử lâu đời... Cảnh đẹp Hạ Long do ông giới tạc nên, không giống Đường Lâm chỉ có con người tạo dựng”. Cảnh quan Đường Lâm dường như vẫn giữ được vẻ xưa. Nói như họa sĩ Phan Kế An, trước kia theo tục lệ làng, không ai được xây nhà cao hơn mái đình. Lệ ấy giờ đã nhạt, cũng có vài ba nhà cao tầng được xây nhưng không đáng kể. Cái chính ít xây là do dân nghèo, nông nghiệp là chính, buôn bán ít, nghề phụ chỉ có một số nghề truyền thống: Giò chả, nuôi gà, làm kẹo bột, chè lam, bánh bồng, dẹt vải và làm tương. Đưa ra mấy thông tin như thế, rồi Hữu Ngọc bình một câu sắc lẹm mà không kém phần chua xót: May quá! Không ngờ chính “cái nghèo đã cứu vớt được một di sản Văn hoá đang bị huỷ diệt”.